

# THỰC TRẠNG THIẾT KẾ VÀ SỬ DỤNG KẾ HOẠCH BÀI DẠY MÔN GIÁO DỤC THỂ CHẤT LỚP 6 THEO ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN NĂNG LỰC HỌC SINH TẠI TRƯỜNG NỘI TRÚ IVS

Võ Xuân Thủy<sup>(1)</sup>

## Tóm tắt:

Chương trình Giáo dục thể chất 2018 bắt đầu triển khai đối với cấp Trung học cơ sở từ năm học 2021 – 2022 (thực hiện ở khối lớp 6), mục tiêu và yêu cầu cần đạt đối với học sinh cũng có những khác biệt nhất định so với Chương trình 2006. Sử dụng các phương pháp nghiên cứu thường quy, đề tài tiến hành khảo sát, đánh giá thực trạng thiết kế và sử dụng kế hoạch bài dạy môn Giáo dục thể chất lớp 6 theo định hướng phát triển năng lực học sinh tại Trường Nội trú IVS. Kết quả nghiên cứu phản ánh khách quan thực trạng triển khai Chương trình giáo dục phổ thông 2018 và vấn đề đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra, đánh giá tại đơn vị.

**Từ khóa:** Thực trạng, kế hoạch bài dạy, Giáo dục thể chất, phát triển năng lực, Trường Nội trú IVS.

## The current situation of designing and using lesson plans for grade-6 Physical Education subject according to the orientation of student competence development at IVS Boarding School

## Summary:

The 2018 Physical Education Program will begin to be implemented at the secondary schools from the 2021-2022 school year (in grade 6). The objectives and required achievements for students have also differences when compared to the 2006 Program. Through regular research methods, the study has conducted a survey and an assessment of the current situation of designing and using lesson plans for grade-6 Physical Education subject according to the orientation of student competence development at IVS Boarding School. The research results have objectively reflected the reality in implementing the 2018 General Education Program and the innovation of teaching, testing and assessment methods at the unit.

**Keywords:** Reality, lesson plan, Physical Education, student competence, IVS Boarding School.

## ĐẶT VẤN ĐỀ

Khác với chương trình hiện hành (2006), Chương trình Giáo dục phổ thông (CTGDPT) 2018 được xây dựng theo định hướng phát triển năng lực học sinh (định hướng kết quả đầu ra). Thông qua những kiến thức cơ bản, thiết thực, hiện đại và các phương pháp tích cực hóa hoạt động của người học được thể hiện trong sách giáo khoa, giáo viên (GV) sẽ giúp học sinh (HS) hình thành, phát triển những phẩm chất và năng lực mà xã hội kì vọng. Từ đó cho thấy, quá trình chuẩn bị lên lớp - hay kịch bản dạy học (Kế hoạch bài dạy - giáo án) của GV cần phải được “quy hoạch” rõ ràng theo chuỗi hoạt động cụ thể. CTGDPT mới không quy định sẵn từng đơn

vị bài học cụ thể như CTGDPT trước đây mà chỉ đưa ra yêu cầu cần đạt và mạch kiến thức/chủ đề. Cách trình bày này đòi hỏi GV cần có năng lực thiết kế kế hoạch bài dạy (KHBD) dựa trên yêu cầu cần đạt của chương trình. Từ cơ sở các yêu cầu cần đạt, mạch kiến thức và phân lượng thời gian dành cho từng nội dung đã công bố, GV có thể tổ chức kịch bản dạy học theo trình tự các bước nhằm đảm bảo mục tiêu định hướng giáo dục mới (phát triển phẩm chất và năng lực học sinh).

Trường Nội Trú IVS thuộc Viện Nghiên cứu phát triển võ Việt Nam và thể thao được thành lập năm 2009 với mục tiêu góp phần giáo dục, đào tạo những học sinh có cá tính đặc biệt trở

<sup>(1)</sup>TS, Trường ĐH Sư phạm – ĐH Thái Nguyên; Email: thuyvx@tnue.edu.vn

## BÀI BÁO KHOA HỌC

thành trò ngoan, học giỏi và tài năng, đóng góp cho xã hội thông qua dự án khoa học “Tìm kiếm tài năng của học sinh đặc biệt”. Điểm khác biệt của Nhà trường với những đơn vị giáo dục khác chính là đối tượng học sinh đang ở nội trú tại trường - có đến trên 70% các em đều thuộc diện học sinh cá biệt, nghiện game,... đã từng bị buộc thôi học ở những trường phổ thông khác, gia đình không quản lý được, thậm chí có những học sinh đã từng vi phạm pháp luật. Do vậy, quá trình giáo dục cũng có những khác biệt nhất định đối với các đơn vị khác. Hiện nay Trường có 03 cơ sở tại Hà Nội, Bắc Ninh và thành phố Hồ Chí Minh. Nghiên cứu được thực hiện tại cơ sở Thanh Oai – Hà Nội.

### PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

Quá trình nghiên cứu đã sử dụng một số phương pháp như: Phương pháp phân tích, tổng hợp tài liệu; Phương pháp phỏng vấn; Phương pháp quan sát sư phạm; Phương pháp thống kê toán học.

Các khái niệm được sử dụng trong nghiên cứu:

Thông qua những tài liệu liên quan đến Chương trình giáo dục phổ thông 2018 [3], [4], tác giả đưa ra một số khái niệm, thuật ngữ liên quan đến nội dung của bài báo như sau:

**1.1. Dạy học phát triển năng lực:** Dạy học phát triển năng lực (NL) người học chính là việc giáo viên phải có phương pháp dạy học (PPDH) tích cực, lấy người học làm trung tâm; cần khơi gợi được niềm đam mê của học sinh và đặc biệt

phải tạo điều kiện “học đi đôi với hành” để người học vận dụng kiến thức, kỹ năng, thái độ mà mình lĩnh hội được vào giải quyết các tình huống thực tiễn [3].

**1.2. Thiết kế kế hoạch bài dạy (soạn giáo án):** Là hoạt động lập kế hoạch để tiến hành một bài học cụ thể, thể hiện được mối tương tác giữa GV và HS; giữa HS với HS, nhằm giúp các em đạt được mục tiêu bài học. Để làm được điều đó, người thiết kế cần nghiên cứu các văn bản quy định, điều lệ,... để hiểu nội dung chương trình môn học; nghiên cứu sách giáo khoa, các tài liệu tham khảo và khảo sát với đặc điểm nhận thức, văn hóa HS, điều kiện cơ sở vật chất của trường mình giảng dạy,... làm căn cứ lựa chọn phương pháp, hình thức tổ chức giờ dạy một cách phù hợp và tối ưu nhất.

Kỹ năng thiết kế bài học theo tiếp cận NL bao gồm: Thiết kế mục tiêu; thiết kế nội dung học tập, thiết kế chuỗi hoạt động dạy học; thiết kế phương pháp, phương tiện và học liệu; thiết kế môi trường học tập; thiết kế củng cố,... [4].

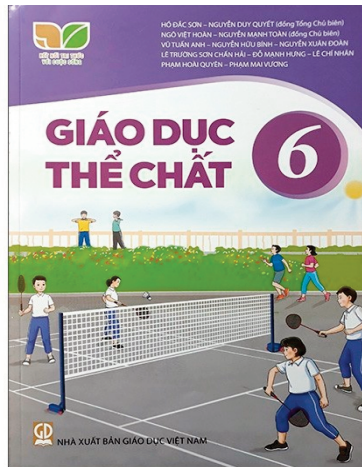
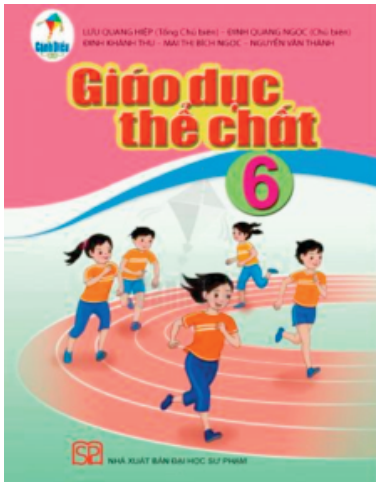
### KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU VÀ BÀN LUẬN

#### 1. Thực trạng công tác giảng dạy môn GDTC tại Trường Nội trú IVS

Thông qua quá trình khảo sát, nhóm tác giả đã thu được kết quả đánh giá chung về thực trạng công tác giảng dạy môn GDTC tại Trường Nội trú IVS. Kết quả khảo sát thực trạng đội ngũ giáo viên môn giảng dạy GDTC được trình bày tại bảng 1.

**Bảng 1. Thực trạng đội ngũ GV môn GDTC Trường Nội trú IVS Năm học 2020 – 2021 (n = 10)**

TT	Nội dung khảo sát	m <sub>i</sub>	Tỉ lệ (%)
Trình độ chuyên môn cao nhất			
1	Sau đại học	1	10.00
2	Đại học	9	90.00
3	Cao đẳng	0	-
Số năm công tác			
1	Dưới 3 năm	1	10.00
2	Từ 3- 6 năm	5	50.00
3	Từ 7- 10 năm	3	30.00
4	Trên 10 năm	1	10.00
Mức đạt chuẩn nghề nghiệp (năm học 2020-2021)			
1	Tốt	10	100
2	Khá/ đạt/ chưa đạt	0	-



### Để thực hiện tốt chương trình GDTC năm 2018, song song với đổi mới nội dung dạy học, đổi mới phương pháp dạy học là yếu tố cần thiết

Qua bảng 1 cho thấy:

- Về đội ngũ GV môn GDTC hiện nay của Trường bao gồm 10 người (01 thạc sĩ, 09 cử nhân); chủ yếu đã có kinh nghiệm giảng dạy tại đơn vị từ 3 năm đến 10 năm (08 người); Mức đạt chuẩn nghề nghiệp của GV năm học 2020-2021 (theo Thông tư số 20/2018/TT-BGDĐT, ngày 22/8/2018 của Bộ GD&ĐT về việc Ban hành quy định chuẩn nghề nghiệp giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông) xếp loại tốt chiếm tỉ lệ 100%. Đây có thể coi là nền tảng thuận lợi để nâng cao chất lượng môn Giáo dục thể chất của đơn vị (bảng 1).

- Về nội dung, hình thức thực hiện: Nội dung giảng dạy nội khóa của tất cả các khối đều thực hiện theo Quy định của Bộ GD&ĐT (70 tiết/năm, nội dung theo phân phối chương trình chung của toàn quốc); Về hình thức thực hiện: chú trọng đến những môn thể thao tự chọn, các hoạt động tập luyện tại câu lạc bộ ngoại khóa (Vovinam là môn thể thao tự chọn được sử dụng cho nội khóa và ngoại khóa).

- Do là trường liên cấp (THCS và THPT) nên năm học 2020 - 2021, Trường vẫn chưa thực hiện Chương trình GDPT 2018 (vì chỉ có đối tượng từ cấp THCS trở lên). Việc cập nhật và tìm hiểu về Chương trình GDTC mới chưa được triển khai; quá trình lên lớp chủ yếu GV vẫn sử dụng những phương pháp giảng dạy truyền thống. Do vậy, khi bước vào năm học 2021 - 2022 chương trình mới

được áp dụng cho khối lớp 6 đã dẫn đến sự bị động của GV trong quá trình chuẩn bị về chuyên môn – đặc biệt là việc xây dựng kế hoạch giáo dục theo yêu cầu đổi mới hiện nay.

### 2. Thực trạng thiết kế và sử dụng KHBD môn GDTC lớp 6 theo định hướng phát triển năng lực học sinh tại Trường Nội trú IVS

Đề tài tiến hành phỏng vấn 10 GV môn GDTC của Trường Nội trú IVS về vấn đề dạy học theo định hướng phát triển năng lực (PTNL) HS tại đơn vị. Kết quả phỏng vấn được trình bày tại bảng 2.

Kết quả tại bảng 2 cho thấy:

- Tất cả các GV đều đánh giá việc đổi mới PPDH theo định hướng PTNL học sinh hiện nay là Rất cần thiết (80%) và Cần thiết (20%). Tuy nhiên, trên thực tế việc thực hiện lại chưa thường xuyên, có đến 30% số người được hỏi trả lời “Chưa thực hiện” bởi nhiều lí do và khó khăn nhất định.

- Việc xây dựng KHBD theo định hướng PTNL HS của bản thân GV môn GDTC khi được hỏi chỉ có 40% trả lời có thực hiện (nhưng ở mức Rất ít) và đến 60% chưa thực hiện.

- Đánh giá khả năng đáp ứng yêu cầu về xây dựng KHBD của GV theo hướng PTNL HS sau khi kết quả khảo sát được quy ra thang điểm 10 và lấy điểm trung bình chung cho thấy mới đáp ứng được từ 50 – 70% tiêu chí đánh giá theo nội dung của công văn số 5555/BGDĐT-GDTrH.

**Bảng 2. Kết quả khảo sát về dạy học theo định hướng PTNL học sinh năm học 2020 – 2021 tại Trường Nội trú IVS (n = 10)**

TT	Nội dung khảo sát	Kết quả	Tỉ lệ (%)
Đánh giá về mức độ cần thiết của việc đổi mới PPDH theo định hướng PTNL học sinh			
1	Rất cần thiết	8	80.00
2	Cần thiết	2	20.00
3	Không cần thiết	0	-
Mức độ thực hiện việc cập nhật nội dung, đổi mới PPDH theo định hướng PTNL học sinh của bản thân GV			
1	Thường xuyên	0	-
2	Rất ít	7	70.00
3	Chưa thực hiện	3	30.00
Mức độ xây dựng KHBD theo định hướng PTNL học sinh của GV			
1	Thường xuyên	0	-
2	Rất ít	4	40.00
3	Chưa thực hiện	6	60.00
Khả năng đáp ứng yêu cầu về xây dựng KHBD của GV theo hướng phát triển NL HS (dựa trên tiêu chí đánh giá bài học được đề cập trong công văn số 5555/BGDĐT-GDTrH, ngày 8/10/2014 của Bộ GD&ĐT) [2]			
1	Mức độ đáp ứng về kế hoạch và tài liệu dạy học khi xây dựng KHBD	6/10	60.00
2	Mức độ đáp ứng về tổ chức hoạt động học cho HS khi xây dựng KHBD	7/10	70.00
3	Mức độ đáp ứng về hoạt động của HS khi xây dựng KHBD	5/10	50.00

Kết quả khảo sát cho thấy, do chưa có sự quan tâm, tìm hiểu nhất định đến Chương trình GDPT 2018; cũng như việc thay đổi phương pháp dạy học, phương pháp kiểm tra, đánh giá theo hướng phát triển năng lực người học chưa được thực hiện. Từ đó dẫn đến quá trình xây dựng KHBD còn sơ sài, vẫn theo phương án truyền thống (bộ cục cũ; nội dung không có sự thay đổi linh hoạt; phương pháp dạy học chủ yếu theo hướng lấy GV làm trung tâm, truyền thụ kiến thức,...). Điều đó đã dẫn đến hiệu quả của giờ học GDTC chưa cao, học sinh tập luyện còn thụ động, chống đối, đặc biệt đối tượng HS ở đây phần đông là những HS cá biệt và lần đầu ở nội trú, xa gia đình.

Từ thực trạng trên cho thấy, việc cải tiến, nâng cao chất lượng giờ học GDTC nội khóa tại Trường Nội Trú IVS là điều thiết yếu, bắt đầu từ việc nâng cao chất lượng xây dựng KHBD của GV theo hướng phát triển NL HS cần được quan tâm nhiều hơn nữa. Từ đó góp phần khắc phục những hạn chế, nâng cao chất lượng dạy học và đáp ứng mục tiêu đổi mới giáo dục hiện nay.

**3. Những thuận lợi và khó khăn khi thiết kế KHBD theo định hướng PTNL học sinh đối với GV GDTC Trường Nội trú IVS**

Căn cứ vào kết quả khảo sát, đề tài đã thống kê được một số thuận lợi và khó khăn khi thiết kế KHBD theo định hướng PTNL HS đối với GV GDTC Trường Nội trú IVS như sau:

**- Thuận lợi:**

Trước khi soạn giáo án, GV có đầy đủ các tài liệu để tham khảo như sách giáo khoa, sách GV; thiết kế bài giảng, giáo án hoặc video tiết dạy tham khảo trên Internet,... Ngoài ra, GV có nhiều nguồn tài liệu tham khảo về nội dung kiến thức khi soạn giáo án từ các kênh thông tin khác nhau và đều đã được học học phần Tin học để sử dụng được máy vi tính, các phương tiện kỹ thuật, phương tiện truyền thông khác.

**- Khó khăn:**

+ Việc có quá nhiều tài liệu tham khảo để soạn giáo án dẫn tới dễ gây “nhiều” cho GV khi lựa chọn. Nếu không có kiến thức vững chắc về lí luận dạy học bộ môn thì việc sử dụng tài liệu sẽ rất khó đạt hiệu quả cao;

+ Việc đổi mới nội dung, PPDH hiện nay diễn ra thường xuyên, liên tục với tốc độ nhanh; CTGDPT mới có nhiều điểm khác biệt so với chương trình cũ, sách giáo khoa và tài liệu hướng dẫn dạy học hiện hành khiến GV chưa thể cập nhật, vận dụng kịp thời và hiệu quả;

+ GV đã biết sử dụng máy vi tính nhưng còn chưa thành thạo, chưa nắm bắt, vận dụng được nhiều kỹ thuật cần thiết để soạn giáo án văn bản và soạn giáo án trình chiếu nên bài soạn đôi khi vẫn còn những lỗi sai, không sinh động, không thu hút người học; việc khai thác học liệu trên internet chưa thực sự hiệu quả.

+ Sự hạn chế trong quá trình cập nhật, tham gia các lớp tập huấn về đổi mới PPDH đã khiến cho giảng viên gặp khá nhiều lúng túng khi soạn giáo án theo hướng PTNL người học (như việc xác định mục tiêu bài dạy, lựa chọn các PPDH tích cực, tổ chức hoạt động dạy học hiệu quả,...). Đặc biệt, vấn đề xây dựng KHBD online trong tình hình dịch bệnh như hiện nay là một khó khăn rất lớn đối với đội ngũ giảng viên của đơn vị.

Tất cả những hạn chế trên cho thấy, việc xây dựng và đề xuất một quy trình xây dựng KHBD cho GV môn GDTC của Trường Nội trú IVS hiện nay mang tính cấp thiết. Tuy nhiên, trước hết giáo viên cần được tập huấn, tiếp cận với Chương trình mới một cách chủ động. Việc thiết kế KHBD cần được cập nhật và bám sát những công văn, thông tư hướng dẫn hiện nay của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

**4. Căn cứ thiết kế và gợi ý khung KHBD môn GDTC minh họa theo định hướng phát triển năng lực học sinh**

Việc xây dựng KHBD hiện nay đang có những thay đổi nhất định về cấu trúc và nội dung. Chương trình GDPT 2018 với mục tiêu phát triển phẩm chất và NL HS. Theo đó, quá trình thiết kế giáo án cũng cần theo định hướng này. Vấn đề đó được hướng dẫn cụ thể tại Công văn 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18/12/2020 về việc xây dựng và tổ chức kế hoạch giáo dục nhà trường; Công văn số 2613/BGDĐT-GDTrH về việc triển khai thực hiện chương trình giáo dục trung học cho năm học 2021-2022.

Căn cứ vào nội dung hướng dẫn của Công văn 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18/12/2020 (phụ lục IV). Cấu trúc của một KHBD môn GDTC theo định hướng phát triển NL người học có thể được soạn theo chủ đề hoặc từng bài trong sách giáo khoa (nhiều hơn 1 tiết), hoặc soạn theo từng tiết riêng lẻ, bao gồm những phần và nội dung cơ bản sau (lưu ý, tùy điều kiện thực tiễn và nhu cầu của GV có thể điều chỉnh trình tự, nội dung, hình thức trình bày của một số phần cho phù hợp):

Tên bài dạy (theo chủ đề/ bài/ tiết của sách giáo khoa).

Đối tượng giảng dạy, thời gian thực hiện.

Kiến thức (nội dung chính của tiết dạy).

***1. Mục tiêu (xác định mục tiêu theo năng lực và phẩm chất).***

*1. Năng lực.*

1.1. Năng lực đặc thù (NL chăm sóc sức khỏe, NL vận động cơ bản, NL hoạt động thể thao).

1.2. Năng lực chung (NL tự chủ - tự học; NL giao tiếp – hợp tác; NL giải quyết vấn đề - sáng tạo).

*2. Phẩm chất (Yêu nước, nhân ái, trung thực, chăm chỉ, trách nhiệm).*

\* Lưu ý: Cần nêu rõ tên của PC, NL cần hình thành/ phát triển; mức độ đạt được (nên sử dụng thang đo Bloom)/ đạt được ở phần nào,...

Ví dụ: Bài 1 “Các động tác hỗ trợ kỹ thuật” trong chủ đề “Chạy cự li ngắn” của lớp 6 sẽ xác định “Năng lực vận động cơ bản”: Học sinh thực hiện được các động tác hỗ trợ kỹ thuật chạy cự li ngắn (chạy bước nhỏ, chạy nâng cao đùi, chạy đạp sau).

### II. Thiết bị dạy học và học liệu

- Nêu rõ những thiết bị và học liệu cần sử dụng trong tiết dạy, bao gồm: Số lượng, tên gọi, thuộc tính (ví dụ: 04 bộ tranh kỹ thuật xuất phát thấp, khổ giấy A0).

### III. Tiến trình dạy học

Về hình thức trình bày của tiến trình dạy học đối với KHBD môn GDTC có thể soạn theo hình thức kẻ cột hoặc không kẻ cột. Tiến trình dạy học được sắp xếp theo chuỗi hoạt động. Trong mỗi hoạt động cần thể hiện rõ: Mục tiêu (xác định mục tiêu cốt lõi của hoạt động); nội dung; sản phẩm cần đạt và cách thức tổ chức thực hiện hoạt động đó (gồm hoạt động của GV và học sinh, phương án/ cách thức đánh giá hoạt động,...).

Trình tự các hoạt động thường bao gồm:

1/ Hoạt động 1: Mở đầu/ xác định vấn đề/ nhiệm vụ học tập. Thường bao gồm một số nội dung như: Hoạt động nhận lớp, khởi động, kiểm tra/ ôn cũ, trò chơi khởi động.

2/ Hoạt động 2: Hình thành kiến thức (đối với các bài học mới)/ giải quyết vấn đề. Mục đích nhằm giúp HS biết/ hiểu nội dung kiến thức mới của giờ học/ hình thành biểu tượng vận động về động tác mới/ mô phỏng được kỹ thuật mới/ giải quyết vấn đề đặt ra từ hoạt động 1. Hoạt động này thường bắt đầu từ khi triển khai nhiệm vụ học mới của tiết học, cho đến khi HS hiểu/ mô phỏng được nhiệm vụ đó.

3/ Hoạt động 3: Luyện tập. Hoạt động này thường bắt đầu từ khi triển khai cho HS tập luyện đến hết hoạt động củng cố/ chơi trò chơi. Mục đích nhằm chuyển kiến thức của người học từ “Hiểu” trong hoạt động 2 sang cấp độ “Làm/ thực hiện”.

4/ Hoạt động 4: Vận dụng. GV có thể triển khai qua hai hình thức vận dụng tại lớp hoặc vận dụng ngoại khóa thông qua những câu hỏi, bài tập, yêu cầu,... Mục đích nhằm chuyển kiến thức từ “Làm” trong hoạt động 3 sang cấp độ “vận dụng/ sáng tạo” (hoạt động này không bắt buộc tiết dạy nào cũng phải có).

5/ Hoạt động 5: Kết thúc (có thể gộp vào hoạt động 4. Tuy nhiên, với đặc thù của môn GDTC nên thiết kế thành một hoạt động độc lập). Hoạt động này thường bao gồm một số nội dung như thả lỏng, hồi tĩnh; nhận xét, giao nhiệm vụ về nhà, xuống lớp.

Link kế hoạch bài dạy môn GDTC lớp 6 minh họa theo khung đề xuất: <https://docs.google.com/document/d/1BHhhEuMgfuOZ1mVoZ-kZzx7JLWZB811S/edit?usp=sharing&oid=102857801698751996036&rtpof=true&sd=true>

### KẾT LUẬN

Để thực hiện hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông mới thì công tác cập nhật chương trình và bồi dưỡng giáo viên về đổi mới PPHD, xây dựng KHBD theo hướng tiếp cận năng lực học sinh của Trường Nội trú IVS cần được quan tâm nhiều hơn nữa. Quá trình thiết kế KHBD cần bám sát theo các công văn hướng dẫn, căn cứ vào đặc điểm học sinh và tình hình cơ sở vật chất của nhà trường để thực hiện. Giáo viên cần tích cực sử dụng những phương pháp dạy học tích hợp, dạy học phân hóa và ứng dụng công nghệ thông tin trong nội dung KHBD do cá nhân xây dựng (có thể tham khảo gợi ý khung KHBD môn GDTC minh họa theo định hướng phát triển năng lực học sinh mà tác giả đã đề xuất bên trên).

### TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bộ GD&ĐT (2014), *Tài liệu tập huấn đổi mới kiểm tra, đánh giá theo hướng tiếp cận năng lực học sinh các môn học*.
2. Bộ GD&ĐT (2018), *Chương trình giáo dục phổ thông - Chương trình tổng thể (Ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT)*.
3. Bộ GD&ĐT (2020), *Tài liệu hướng dẫn bồi dưỡng giáo viên phổ thông cốt cán (Mô đun 2: Sử dụng phương pháp dạy học và giáo dục phát triển phẩm chất, năng lực học sinh Trung học cơ sở, THPT)*.
4. Công văn 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18/12/2020 về việc xây dựng và tổ chức kế hoạch giáo dục nhà trường.
5. Công văn số 2613/BGDĐT-GDTrH ban hành ngày 23/6/2021 về việc triển khai thực hiện chương trình giáo dục trung học năm học 2021-2022.

(Bài nộp ngày 7/9/2021, phản biện ngày 11/11/2021, duyệt in ngày 22/11/2021)

## **LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN THỂ DỤC THỂ THAO**

### **3. NGUYỄN VĂN PHÚC**

Phát biểu đề dẫn hội thảo khoa học “Chủ tịch Hồ Chí Minh với sự nghiệp TDTT – Giá trị lý luận và thực tiễn trong phát triển TDTT hiện nay”

#### **Nguyen Van Phuc**

Scientific conference title “President Ho Chi Minh with the sports career - theoretical and practical values in the development of physical training and sports today”

### **5. TRƯƠNG QUỐC UYÊN**

Tư tưởng Hồ Chí Minh về thể thao thành tích cao

#### **Truong Quoc Uyen**

Ho Chi Minh's thoughts on high-achievement sports

### **8. VŨ THỊ KIM YẾN**

Chủ tịch Hồ Chí Minh - tấm gương sáng về giữ gìn và rèn luyện sức khoẻ

#### **Vu Thi Kim Yen**

President Ho Chi Minh - a shining example of health maintenance and exercise

### **12. NGUYỄN THỊ THANH HUYỀN**

Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh để phát triển phong trào rèn luyện Thể dục thể thao toàn dân trong giai đoạn hiện nay

#### **Nguyen Thi Thanh Huyen**

Applying Ho Chi Minh's thoughts in developing the movement of physical training and sports in the community in the current period

### **17. NGUYỄN THỊ KIM DUNG**

Quan điểm Hồ Chí Minh về vai trò của thể dục thể thao và ý nghĩa trong giai đoạn cách mạng hiện nay

#### **Nguyen Thi Kim Dung**

Ho Chi Minh's opinions about the role of sport and its meaning in the current revolutionary period

### **21. NGUYỄN VĂN PHÚC; NGUYỄN TIẾN SƠN**

Công tác bồi dưỡng cán bộ Thể dục thể thao của Trường Đại học Thể dục thể thao Bắc Ninh hiện nay dưới ánh sáng tư tưởng Hồ Chí Minh

#### **Nguyen Van Phuc; Nguyen Tien Son**

Enhancing staffs in physical training and sports at the Bac Ninh Sports University today - following Ho Chi Minh's thoughts

### **27. VŨ HOÀNG SƠN; NGUYỄN VĂN HÙNG**

Lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến với nhiệm vụ giáo dục, bồi dưỡng lý tưởng cách mạng cho thanh niên hiện nay

#### **Vu Hoang Son; Nguyen Van Hung**

The call to national resistance and the task of educating and fostering revolutionary ideals for today's youth

**29. TRẦN MINH TRƯỜNG**

Khỏe để xây dựng và bảo vệ tổ quốc theo tư tưởng Hồ Chí Minh

**Tran Minh Truong**

Be healthy and strong to develop and defend the country according to Ho Chi Minh's thought

**32. NGUYỄN VĂN TUẤN**

Phát triển đội ngũ giảng viên Trường Đại học Thể dục thể thao Bắc Ninh trong giai đoạn hiện nay

**Nguyen Van Tuan**

Developing the lecturers force at the Bac Ninh Sports University in the current period

**QUẢN LÝ THỂ DỤC THỂ THAO VÀ THỂ DỤC THỂ THAO QUẦN CHÚNG**

**36. BÙI TRỌNG PHƯƠNG**

Lựa chọn giải pháp trọng tâm và phần việc cụ thể nhằm đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh ở Khoa Quân sự, Võ thuật, Thể dục thể thao – Học viện An ninh nhân dân

**Bui Trong Phuong**

Selecting key solutions and specific tasks to promote learning and following Ho Chi Minh's ideology, morality and style at the Faculty of Military, Martial Arts, Physical Education and Sports - People's Security Academy

**41. ĐẶNG VĂN DŨNG**

Thực trạng hướng dẫn, hỗ trợ người khuyết tật tham gia thể dục thể thao thích ứng ở các Trung tâm Văn hóa đô thị

**Dang Van Dung**

Actual situation of guiding and supporting people with disabilities (PWDs) to participate in adaptive sports and physical training in urban cultural centers

**44. ĐỖ HỮU TRƯỜNG; PHAN ĐỨC THẮNG**

So sánh đặc điểm nhân khẩu học của người dân tập luyện Thể dục thể thao thường xuyên khu vực miền núi thuộc các miền tại Việt Nam

**Do Huu Truong; Phan Duc Thang**

Compare the demographic characteristics of people practicing sports regularly in mountainous areas in different regions of Vietnam

**51. ĐẶNG VĂN KHAI**

Giải pháp đổi mới phương pháp giảng dạy các học phần môn học Giáo dục thể chất cho sinh viên Trường Đại học Công đoàn

**Dang Van Khai**

Solutions for innovative teaching methodology in Physical Education subjects for students of Trade Union University

**57. TRẦN VĂN KHÔI; NGÔ DUY ĐÔNG**

Giải pháp phát triển phong trào tập luyện thể dục thể thao cho nhân dân huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội

**Tran Van Khoi; Ngo Duy Dong**

Solutions to develop the movement of physical training and sports for residents in Dong Anh district, Hanoi city

### **61. BUI THI LIÊU**

Lựa chọn biện pháp thay đổi phương pháp dạy và học môn GDTC tại Học viện Ngân hàng  
**Bui Thi Lieu**

Choosing measures to alternate the method of teaching and learning Physical Education subject at Banking Academy

### **65. NGUYỄN THỊ DIỆP LY**

Thực trạng phong trào tập luyện thể dục thể thao ngoại khóa của sinh viên không chuyên giáo dục thể chất Trường Đại học Hồng Đức

**Nguyen Thi Diep Ly**

The current situation of extracurricular sports movement of non-PE specialized students at Hong Duc University

### **70. NGUYỄN ĐỨC TRƯỜNG**

Giải pháp phát triển phong trào thể dục thể thao ngoại khóa cho sinh viên không chuyên ngành thể dục thể thao, Trường Đại học Sư phạm – Đại học Thái Nguyên

**Nguyen Duc Truong**

Solutions extracurricular sports movement of non-PE specialized students at Thai Nguyen University of Education

### **75. MAI THỊ BÍCH NGỌC; TRẦN TRUNG KHÁNH; DƯƠNG VĂN PHƯƠNG**

Nhận thức, đánh giá của người dân khu vực miền núi về hoạt động thể dục thể thao Quần chúng

**Mai Thi Bich Ngoc; Tran Trung Khanh; Duong Van Phuong**

Awareness and assessment of people living in mountainous areas about public sports activities

### **80. CHU XUÂN TIẾN**

Thực trạng và giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động thể dục thể thao ngoại khóa cho sinh viên Trường Đại học Công nghệ thông tin và Truyền thông - Đại học Thái Nguyên

**Chu Xuan Tien**

Choosing solutions to improve the efficiency of extracurricular sports activities for students at the University of Information and Communication Technology - Thai Nguyen University

### **88. PHÙNG XUÂN DŨNG; LÊ THỊ THU THÚY**

Xây dựng biện pháp nâng cao hiệu quả công tác quản lý sinh viên Trường Đại học Sư phạm Thể dục thể thao Hà Nội

**Phung Xuan Dung; Le Thi Thu Thuy**

Effectiveness of measures in improving the quality of student management activity at Hanoi University of Physical Education and Sports

### **92. NGUYỄN ĐỨC TRƯỜNG**

Giải pháp lựa chọn việc làm thêm cho sinh viên Trường Đại học sư phạm – Đại học thái nguyên theo định hướng nghề nghiệp

**Nguyen Duc Truong**

Solutions for choosing part-time jobs for students at the Thai Nguyen University of Education according to career orientation

### **96. NGUYỄN THU HƯƠNG**

Biện pháp nâng cao hiệu quả quản lý công tác đào tạo sau đại học tại Trường Đại học Thể dục thể thao Bắc Ninh

**Nguyen Thu Huong**

Measures to improve the efficiency of postgraduate training management at Bac Ninh Sports University

**100. NGUYỄN HỒNG ĐĂNG**

Thực trạng thể dục thể thao quần chúng gắn với phong trào xây dựng nông thôn mới tại tỉnh Bắc Giang, giai đoạn 2012-2017

**Nguyen Hong Dang**

The current situation of public physical training and sports associated with the movement of developing Nong Thon Moi in Bac Giang province in the period 2012-2017

**106. LÝ ĐỨC TRƯỜNG**

Thực trạng phong trào tập luyện Boxing trên địa bàn Thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

**Ly Duc Truong**

Actual situation of boxing training movement in Bac Ninh city, Bac Ninh province

**110. NGUYỄN XUÂN HOẠT; ĐOÀN LÊ XUÂN HẠNH; PHAN THÁI ANH**

Thử nghiệm đánh giá nhận thức và chất lượng cuộc sống liên quan đến sức khỏe của nhóm người cao tuổi tập luyện Cầu lông thường xuyên lứa tuổi 60-69 tại Từ Sơn

**Nguyen Xuan Hoat; Doan Le Xuan Hanh; Phan Thai Anh**

Experiment to assess health-related awareness and life quality of elderly people who regularly practice badminton aged 60-69 in Tu Son

**115. NGÔ SÁCH THỌ**

Đặc điểm phát triển thể chất của học sinh dân tộc thiểu số lứa tuổi 11 -14 khu vực Trung du miền núi phía Bắc Việt Nam, thời điểm tháng 10/2018

**Ngo Sach Tho**

Physical development characteristics of ethnic minority students aged 11-14 in the Northern midland and mountainous regions of Vietnam in October 2018

**121. PHAN BỬU TÚ**

Thực trạng sử dụng hệ thống quản lý học tập LMS trong dạy học môn giáo dục thể chất tại Trường Đại học Đà Lạt

**Phan Buu Tu**

Actual situation of deploying LMS learning management system in teaching Physical Education at Da Lat University

**128. NGUYỄN HOÀNG MINH THUẬN; NGUYỄN ANH TRÍ; NGUYỄN THỊ KIM PHƯƠNG**

Thực trạng nhu cầu và sự hài lòng của người tham gia tại giải Marathon quốc tế Đà Lạt Ultra Trail

**Nguyen Hoang Minh Thuan; Nguyen Anh Tri; Nguyen Thi Kim Phuong**

Current status of requirements and satisfaction of participants at the Da Lat Ultra Trail International Marathon Race

**135. LÊ XUÂN ĐIẾP; DƯƠNG VĂN VĨ**

Tác động sau 12 tuần tập luyện thái cực quyền đến lượng vận động, hiệu quả phòng ngừa té ngã của người cao tuổi từ 60-69 tuổi phía bắc Việt Nam

**Le Xuan Diep; Duong Van Vi**

Impact of practicing Tai chi on physical activity and fall prevention effectiveness after 12 weeks of the elderly aged 60-69 in the Northern of Vietnam

**144. NGUYỄN HỮU HÙNG**

Giải pháp nâng cao chất lượng đào tạo nguồn nhân lực cử nhân chuyên ngành thể dục Trường Đại học Thể dục thể thao Bắc Ninh

**Nguyen Huu Hung**

Solutions to improve the training quality of bachelor's degree - holding human resources in Physical Education at the Bac Ninh Sports University

## **GIÁO DỤC THỂ CHẤT VÀ THỂ THAO TRƯỜNG HỌC**

### **151. PHẠM ĐỨC VIỄN; VŨ CHUNG THÙY**

Thực trạng hiệu quả nội dung chương trình đào tạo cử nhân ngành Giáo dục thể chất, Trường Đại học Tây Bắc

**Pham Duc Vien; Vu Chung Thuy**

Actual situation of content effectiveness in Physical Education Bachelor's training program at Tay Bac University

### **156. NGUYỄN KHÁNH DUY; HÀ VĂN TOÁN; NGUYỄN THIỆN QUANG**

Lựa chọn bài tập phát triển sức nhanh di chuyển cho nam sinh viên chuyên sâu Quần vợt năm nhất Trường Đại học Thể dục thể thao Thành phố Hồ Chí Minh

**Nguyen Khanh Duy; Ha Van Toan; Nguyen Thien Quang**

Selecting exercises to develop strength for tennis-specialized male freshmen at the University of Sport Ho Chi Minh City

### **162. TRẦN THỊ HỒNG VIỆT; TRẦN HUYỀN TRANG**

Lựa chọn nhóm phương pháp dạy học môn Bóng bàn cho sinh viên phổ tu Trường Đại học Thể dục thể thao Bắc Ninh

**Tran Thi Hong Viet; Tran Huyen Trang**

Choosing a group of table tennis teaching methods for students at Bac Ninh Sports University

### **166. ĐẶNG VĂN KHAI**

Thực trạng các yếu tố ảnh hưởng đến công tác Giáo dục thể chất của sinh viên Trường Đại học Công đoàn

**Dang Van Khai**

The factors affecting the Physical Education organization work for students at Trade Union University

### **171. PHAN VĂN THẨM**

Xây dựng tiêu chuẩn đánh giá thể lực chuyên môn bóng chuyền cho sinh viên nam Trường Đại học Sư Phạm Kỹ Thuật Vinh

**Phan Van Tham**

Developing fitness-assessment standards in volleyball subject for male students at Vinh University of Technology and Education

### **174. TRƯƠNG THỊ HỒNG TUYẾN**

Lựa chọn bài tập nâng cao thành tích nhảy xa kiểu ngồi cho nữ sinh K68 khối không chuyên giáo dục thể chất Trường Đại học sư phạm Hà Nội

**Truong Thi Hong Tuyen**

Selecting exercises to stride long jumping technique performance for K68 non-PE specialized female students, at Hanoi National University of Education

### **180. TRẦN THANH HOÀI**

Thực trạng kết quả học tập và những sai lầm thường mắc trong học tập nội dung nhảy xa ưỡn thân của sinh viên Trường Đại học Điện lực

**Tran Thanh Hoai**

The learning results and regular mistakes while learning hang style in long jump of students at Electric Power University

**183. TRẦN THUY**

Thực trạng thể chất của học sinh lớp 6 trên địa bàn Thành phố Đồng Hới – Quảng Bình

**Tran Thuy**

Fitness status of grade-6 students in Dong Hoi city - Quang Binh

**188. TRẦN VĂN TRƯỜNG; NGUYỄN NGỌC TUẤN; ĐÀM CÔNG TÙNG; NGUYỄN VĂN DŨNG**

Thực trạng mức độ đáp ứng nhu cầu xã hội về năng lực nghề nghiệp của cử nhân Thể dục thể thao Chuyên ngành Cờ Trường Đại học Thể dục thể thao Bắc Ninh

**Tran Van Truong; Nguyen Ngoc Tuan; Dam Cong Tung; Nguyen Van Dung**

The status of social-requirement-satisfied level in terms of professional competence of PE Bachelor owner specializing in Board game at Bac Ninh Sports University

**194. NGUYỄN VĂN TOÀN; CAO TRƯỜNG GIANG; LÊ TRỌNG ĐỘNG**

Thực trạng công tác Giáo dục thể chất tại Học viện Nông nghiệp Việt Nam trong tình hình dịch bệnh Covid-19

**Nguyen Van Toan; Cao Truong Giang; Le Trong Dong**

Actual situation of Physical Education organization works at Vietnam National University of Agriculture during Covid-19 pandemic

**201. NGUYỄN XUÂN HƯƠNG**

Lựa chọn bài tập khắc phục những sai lầm thường mắc trong thực hiện kỹ thuật đánh bóng cho sinh viên Golf năm thứ nhất Ngành Huấn luyện thể thao Trường Đại học Thể dục thể thao Bắc Ninh

**Nguyen Xuan Huong**

Selecting exercises to overcome common mistakes in golf ball-hitting technique for first-year Golf-majoring students studying in the Sports Training Department of Bac Ninh Sports University

**206. TRẦN XUÂN GIANG**

Lựa chọn biện pháp nâng cao hiệu quả hoạt động của các câu lạc bộ thể dục thể thao sinh viên Trường Đại học Công nghệ thông tin và Truyền thông – Đại học Thái Nguyên

**Tran Xuan Giang**

Choosing measures to improve the operating quality of student's sports clubs at the University of Information and Communication Technology - Thai Nguyen University

**212. NGUYỄN THẾ HÃNH; ĐẶNG ĐỨC HOÀN; ĐỖ THÀNH TRUNG**

Nghiên cứu tiêu chuẩn đánh giá kết quả học tập môn Cờ vua cho sinh viên Học viện Nông nghiệp Việt Nam

**Nguyen The Hanh; Dang Duc Hoan; Do Thanh Trung**

Research on standards for assessing learning outcomes in chess subject for students at Vietnam National University of Agriculture

**217. NGUYỄN VĂN PHÚC; NGUYỄN VĂN CƯƠNG**

Thực trạng công tác phát triển thể lực cho học viên sĩ quan chỉ huy tham mưu lục quân cấp phân đội chuyên ngành trinh sát đặc nhiệm, Trường Sĩ quan Lục quân 1

**Nguyen Van Phuc; Nguyen Van Cuong**

Actual situation of fitness development for Military-dividing-level Army staff commanding officers majoring in Special Police at Army Officer School 1

**223. PHẠM ANH TUẤN; NGUYỄN VĂN HẠNH; PHẠM PHI ĐIỆP**

Biện pháp phát triển thể lực chung cho sinh viên hệ cao đẳng, Trường Đại học Giao thông vận tải

**Nguyen Anh Tuan; Nguyen Van Hanh; Pham Phi Diep**

Research on measures for developing general fitness for college students at University of Transport and Communication

## MỤC LỤC

### **227. NGUYỄN NGỌC KHÔI; PHẠM HẢI YẾN**

Lựa chọn phương pháp nâng cao hiệu quả giảng dạy kỹ thuật cho sinh viên chuyên ngành Karate Ngành Huấn luyện thể thao Trường Đại học Thể dục thể thao Bắc Ninh

**Nguyen Ngoc Khoi; Pham Hai Yen**

Choosing methods to improve the effectiveness in teaching techniques for students majoring in Karate in the Sports Training Department at Bac Ninh Sports University

### **231. NGUYỄN VĂN THẠCH**

Hiệu quả ứng dụng bài tập giảng dạy kỹ thuật tay cho sinh viên chuyên ngành Cầu lông Ngành Giáo dục thể chất Trường Đại học Thể dục thể thao Bắc Ninh

**Nguyen Van Thach**

Exercise-applied effectiveness in teaching handy techniques for students majoring in Badminton in the Department of Physical Education at Bac Ninh Sports University

### **236. TRẦN VĂN TÙNG**

Đặc điểm phát triển thể chất của sinh viên Trường Đại học Thủ đô Hà Nội

**Tran Van Tung**

Physical development characteristics of students at Hanoi Metropolitan University

### **241. TẠ HỮU HIẾU; PHẠM BÁ DŨNG; NGUYỄN VĂN TỈNH; NGUYỄN THỊ THU HÀ; NGUYỄN VĂN HƯNG**

Biện pháp khắc phục các sai lầm thường mắc trong hoạt động giải bài tập toán cho học sinh Trường Phổ thông năng khiếu Thể dục thể thao Olympic

**Ta Huu Hieu; Pham Ba Dung; Nguyen Van Tinh; Nguyen Thi Thu Ha; Nguyen Van Hung**

Measures to overcome students' regular mistakes in solving Math problems at the Olympic Gifted High School of Sports

### **246. NGUYỄN SONG TUẤN HẢI**

Đề xuất biện pháp nâng cao hứng thú tập luyện cho võ sinh câu lạc bộ Vovinam Trường Trung học cơ sở Huỳnh Thúc Kháng - Quận Thanh Khê - Thành phố Đà Nẵng

**Nguyen Song Tuan Hai**

Proposing measures to improve the student's interest in practicing in Vovinam in the Vovinam clubs at Huynh Thuc Khang Secondary School - Thanh Khe District - Da Nang City

### **251. VÕ XUÂN THỦY; LÊ QUANG HUY**

Thực trạng và nguyên nhân ảnh hưởng đến năng lực dạy học thực hành môn Giáo dục thể chất của sinh viên Khoa Thể dục Thể thao, Trường Đại học Sư phạm – Đại học Thái Nguyên

**Vo Xuan Thuy; Le Quang Huy**

Situation and causes affecting the proficiency in practical teaching in Physical Education subject of students at the Faculty of Physical Education and Sports, Thai Nguyen University of Education

### **257. TRẦN MINH TUẤN; TRẦN NGỌC CƯỜNG**

Xây dựng chương trình môn Bóng rổ theo mô hình câu lạc bộ trong đào tạo tín chỉ tại Trường Đại học Sài Gòn

**Tran Minh Tuan; Tran Ngoc Cuong**

Developing the basketball program according to the club model under credit course system at Saigon University

### **263. PHẠM ANH TUẤN; ĐOÀN THANH NAM; NGUYỄN VĂN TRUNG**

Nghiên cứu bài tập phát triển thể lực cho học viên năm thứ nhất, Học viện An ninh nhân dân

**Pham Anh Tuan; Doan Thanh Nam; Nguyen Van Trung**

Research on physical development exercises for first-year students at the People's Security Academy

**267. TRẦN VĂN HƯNG**

Lựa chọn bài tập nâng cao thể lực cho nam học viên Trường Đại học Phòng cháy chữa cháy  
**Tran Van Hung**

Selecting exercises to improve fitness for male students at the University of Fire Prevention and Fighting

**271. NGUYỄN XUÂN TRỌNG**

Lựa chọn bài tập phát triển sức mạnh tốc độ cho nam sinh viên Bóng bàn Khoa Giáo dục thể chất Trường Đại học Hồng Đức

**Nguyen Xuan Trong**

Choosing exercises to develop speed strength for male students studying table tennis in the Department of Physical Education, Hong Duc University

**276. HOÀNG HẢI; PHẠM ĐỨC THẠNH; PHẠM VIỆT ĐỨC; NGÔ DUY TOÀN**

Thực trạng hoạt động ngoại khóa môn bơi mang bao gói trang bị của học viên năm thứ nhất Trường Đại học Chính trị

**Hoang Hai; Pham Duc Thanh; Pham Viet Duc; Ngo Duy Toan**

Situation of extracurricular activities in swimming with equipment packs of first-year students of the Political University

**281. LÊ VƯƠNG ANH**

Ứng dụng giải pháp nâng cao chất lượng dạy học môn bóng bàn cho sinh viên Ngành Huấn luyện thể thao – Trường Đại học Thể dục thể thao Bắc Ninh

**Le Vuong Anh**

Applying solutions to improve the quality in teaching table tennis for students majoring in Sports coaching at the Bac Ninh Sports University

**287. NGUYỄN VĂN TUYẾN**

Kết quả thực hiện các giải pháp nâng cao hiệu quả công tác giáo dục thể chất tại Trường Đại học Phòng cháy chữa cháy

**Nguyen Van Tuyen**

Evaluate the effectiveness of solutions used to improve Physical Education work at the University of Fire Prevention and Fighting

**293. NGUYỄN DUY HÙNG**

Xây dựng tiêu chuẩn kiểm tra - đánh giá trình độ tập luyện học phần Bóng đá cho sinh viên Ngành Giáo dục thể chất Trường Đại học Hồng Đức

**Nguyen Duy Hung**

Developing test standards in order to assess the training level in the Football module of students majoring in Physical Education at the Hong Duc University

**296. DƯƠNG THÁI BÌNH**

Lựa chọn bài tập phát triển thể lực cho nam sinh viên năm thứ nhất không chuyên Giáo dục thể chất, Trường Đại học Hồng Đức

**Duong Thai Binh**

Selecting exercises to develop fitness for first-year male students who are non-specialized in Physical Education at the Hong Duc University

**301. TRẦN PHÚC BA; ĐINH QUANG KIỀU**

Thực trạng chương trình đào tạo trình độ đại học Ngành Giáo dục thể chất Trường Đại học Hùng Vương tỉnh Phú Thọ dưới góc nhìn đa chiều

**Tran Phuc Ba; Dinh Quang Kieu**

The current status of the university-level training program in Physical Education at Hung Vuong University, Phu Tho province under a multi-dimensional perspective

## MỤC LỤC

### **306. HOÀNG DUY TƯƠNG; NGUYỄN THỊ BÌNH**

Thực trạng nội dung, hình thức, động cơ và nhu cầu tập luyện thể dục thể thao ngoại khóa của sinh viên chuyên ngành Điều trị đa khoa năm thứ 2 Trường Đại học Y dược - Đại học Thái Nguyên

#### **Hoang Duy Tuong; Nguyen Thi Binh**

Current status of content, style, motivation and demand for extra-curricular sports training for second-year students learning in General Practitioner at the Thai Nguyen University of Medicine and Pharmacy

### **312. LÊ THỊ THANH THỦY; NGUYỄN TRỌNG BÓN; LƯU XUÂN THÁI**

Thực trạng hoạt động đào tạo cử nhân Thể dục thể thao chuyên ngành Bóng ném - Trường Đại học Thể dục thể thao Bắc Ninh

#### **Le Thi Thanh Thuy; Nguyen Trong Bon; Luu Xuan Thai**

Current status of Bachelor's degree in Sports training program in Handball major at the Bac Ninh Sports University

### **318. NGUYỄN HOÀNG ĐIẾP; ĐẶNG PHƯƠNG THẢO**

Ứng dụng bài tập phát triển sức mạnh nâng cao thành tích chạy 100m cho nam sinh viên không chuyên ngành Giáo dục thể chất Trường Đại học Hùng Vương, tỉnh Phú Thọ

#### **Nguyen Hoang Diep; Dang Phuong Thao**

Applying strength development exercises to improve 100m running performance for non-specialized Physical Education students at the Hung Vuong University, Phu Tho province

### **322. NGUYỄN MỸ VIỆT**

Thực trạng chương trình tập luyện ngoại khóa môn Cầu lông của học sinh trung học phổ thông thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang

#### **Nguyen My Viet**

Situation of extra-curricular badminton training activities of high school students in Tuyen Quang city, Tuyen Quang province

### **327. HOÀNG CÔNG MINH**

Lựa chọn bài tập nâng cao hiệu quả chiến thuật tấn công phá phòng thủ 1 kèm 1 trong thi đấu Bóng rổ cho nam sinh viên Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Vinh

#### **Hoang Cong Minh**

Selecting exercises to improve the effectiveness of 1-on-1 defensive counterattack tactics in the Basketball competition for male students at Vinh University of Technology and Education

### **331. TRẦN THỊ GÁI; NGUYỄN VIỆT HỒNG**

Lựa chọn bài tập phát triển thể lực chung cho nữ sinh viên năm thứ nhất Trường Đại học Yersin Đà Lạt

#### **Tran Thi Gai; Nguyen Viet Hong**

Choosing exercises to develop general fitness for first-year female students at Yersin University

### **336. VŨ THỊ HỒNG ĐỊNH; TẠ HỮU HIẾU**

Thực trạng tính tự giác, tích cực trong giờ học Giáo dục thể chất của sinh viên Khoa Du lịch Trường Đại học Hạ Long

#### **Vu Thi Hong Dinh; Ta Huu Hieu**

Actual situation of self-discipline and activeness in Physical Education class of students at Faculty of Tourism, Ha Long University

### **341. CAO TRƯỜNG GIANG; NGUYỄN VĂN TOÀN; NGUYỄN ANH TUẤN**

Xây dựng tiêu chuẩn đánh giá kết quả học tập môn học Bóng đá cho sinh viên Học viện Nông nghiệp Việt Nam

**Cao Truong Giang; Nguyen Van Toan; Nguyen Anh Tuan**

Developing standards for assessing the learning outcomes of the Football subject for students at the Vietnam National University of Agriculture

**345. NGUYỄN VĂN PHÚC; ĐÀM VĂN GIANG**

Thực trạng trình độ thể lực của học viên năm thứ nhất Trường Sĩ quan lục quân 1

**Nguyen Van Phuc; Dam Van Giang**

Current status of physical strength of first-year learners at the Army Officer School 1

**349. LƯƠNG CAO ĐẠI; NGÔ HỒNG VIỆT**

Ứng dụng phần mềm Kinovea đánh giá hiệu quả kỹ thuật đập bóng theo phương lấy đà trong giảng dạy sinh viên chuyên sâu Bóng chuyền K40 huấn luyện thể thao Trường Đại học Thể dục thể thao Thành phố Hồ Chí Minh

**Luong Cao Dai; Ngo Hong Viet**

Application of Kinovea software to evaluate the effectiveness of teaching ball hitting technique associated with direction of momentum for k40 volleyball-specialized students in the Department of Sports training, Ho Chi Minh City University of Sports

**355. VÕ XUÂN THỦY**

Thực trạng thiết kế và sử dụng kế hoạch bài dạy môn Giáo dục thể chất lớp 6 theo định hướng phát triển năng lực học sinh tại Trường Nội trú IVS

**Vo Xuan Thuy**

The current situation of designing and using lesson plans for grade-6 Physical Education subject according to the orientation of student competence development at IVS Boarding School

**361. HOÀNG VĂN TÙNG**

Lựa chọn bài tập sử dụng trọng lượng cơ thể phát triển thể lực chung cho học viên Trường Cao đẳng Cảnh sát nhân dân II

**Hoang Van Tung**

Selecting exercises that use body weight to develop general fitness for students at the People's Police College II

**365. NGUYỄN VĂN HUY; NGUYỄN THÀNH LONG; ĐÀO VĂN THẮNG**

Lựa chọn và đánh giá hiệu quả bài tập phát triển thể lực chuyên môn chạy 100m cho nam học sinh đội tuyển Điền kinh trường Trung học phổ thông Thuận thành Số I – Bắc Ninh

**Nguyen Van Huy; Nguyen Thanh Long; Dao Van Thang**

Selecting and evaluating effectiveness of exercises used in developing male students' professional fitness in 100m running in the Athletics team at Thuan Thanh 1 High School - Bac Ninh

**371. LÊ TUẤN**

Thực trạng và nguyên nhân ảnh hưởng đến trình độ thể lực chung của nữ sinh viên Học viện Ngân hàng

**Le Tuan**

Situation and causes affecting the general fitness level of female students at Banking Academy

## HUẤN LUYỆN THỂ THAO

**377. LÊ TRÍ TRƯỜNG, NGÔ TRANG HƯNG, PHẠM THẾ VƯỢNG**

Xây dựng khung chương trình đào tạo vận động viên cấp cao môn Bóng chuyền tại Việt Nam

**Le Tri Truong, Ngo Trang Hung, Pham The Vuong**

Developing a framework for training high-level volleyball athletes in Vietnam

## MỤC LỤC

### 381. NGUYỄN HỒNG ĐĂNG

Thực trạng chiến thuật phòng thủ phản công của nam vận động viên Karate Việt Nam

**Nguyen Hong Dang**

The current situation of defensive counter-attack tactics of Vietnamese male Karate athletes

### 385. NGUYỄN THÀNH LONG

Thực trạng công tác huấn luyện thể lực trong giảng dạy nhảy xa cho nam sinh viên chuyên ngành Điền kinh ngành Huấn luyện thể thao Trường Đại học Thể dục thể thao Bắc Ninh

**Nguyen Thanh Long**

Current training activity situation of long-jumping strength for male students majoring in Athletics, in the Sports Training department at Bac Ninh Sports University

### 390. NGUYỄN LƯƠNG KHÁNH

Xây dựng tiêu chuẩn thể lực và kỹ thuật cho nam vận động viên Bóng đá U17 Khatoco Khánh Hòa

**Nguyen Luong Khanh**

Developing fitness and technique standards for male athletes in the U17 Khatoco Khanh Hoa football team

### 395. LÊ TRÍ TRƯỜNG, ĐINH QUANG NGỌC, NGUYỄN NGỌC SỰ

Đánh giá chương trình đào tạo vận động viên Cấp cao môn Bóng chuyền tại Việt Nam thông qua các chỉ số, thông số về đào tạo và hoạt động thi đấu

**Le Tri Truong, Dinh Quang Ngoc, Nguyen Ngoc Su**

Evaluating the volleyball training program for high-level athletes in Vietnam through indicators and parameters in training and competition

### 400. VŨ CÔNG LÂM; NGUYỄN THỊ HOA

Hiệu quả ứng dụng bài tập phát triển sức mạnh tốc độ cho nữ vận động viên Boxing lứa tuổi 14 - 15 Trung tâm Huấn luyện Thể dục thể thao tỉnh Thái Bình

**Vu Cong Lam; Nguyen Thi Hoa**

Effectiveness in applying exercises to develop speed strength for female boxing athletes aged 14 - 15 in Thai Binh Sports Training Center

### 404. NGUYỄN NGỌC CANG; NGUYỄN VĂN TRƯỜNG

Thực trạng trình độ kỹ thuật của nam vận động viên Đội tuyển Bóng chuyền Trường Đại học Phạm Văn Đồng – Quảng Ngãi

**Nguyen Ngoc Cang; Nguyen Van Truong**

The situation of technique performance of male athletes in the Volleyball Team at Pham Van Dong University, Quang Ngai

### 408. LÊ ANH DŨNG; HỒ ĐĂNG QUỐC HÙNG; TRẦN THỊ THÙY LINH

Xây dựng tiêu chuẩn đánh giá năng lực ở vị trí tiền đạo cho vận động viên Bóng đá nam U17 Việt Nam

**Lê Anh Dũng; Ho Dang Quoc Hung; Tran Thi Thuy Linh**

Developing standards for assessing performance proficiency in the striker position for Vietnam U17 men's football players

### 413. TÔ XUÂN THỰC, ĐẶNG VĂN DŨNG, NGÔ SÁCH THỌ

Thực trạng chương trình đào tạo vận động viên cấp cao môn Bóng chuyền tại Việt Nam

**To Xuan Thuc, Dang Van Dung, Ngo Sach Tho**

Current status of the training program for high-level volleyball athletes in Vietnam

**417. ĐỖ XUÂN ANH**

Thực trạng trình độ sức bền chuyên môn của nam vận động viên Đua thuyền Rowing lứa tuổi 15-17 Cự ly 2000, Thành phố Hải Phòng

**Do Xuan Anh**

Current status of professional endurance of male 2000-meter rowing athletes aged 15-17 in Hai Phong city

**TÂM LÝ, Y SINH HỌC THỂ DỤC THỂ THAO**

**421. ĐINH QUANG NGỌC**

Xây dựng tiêu chuẩn đánh giá trạng thái tâm lý trong tập luyện và thi đấu của vận động viên Đội tuyển quốc gia các môn Bắn Súng, Bắn Cung và Cử Tạ

**Dinh Quang Ngoc**

Developing criteria for assessing athletes' psychological state in training and competition in the National Athletes Teams of Gun-Shooting, Archery and Weightlifting

**425. ĐINH HÙNG TRƯỜNG; ĐỖ ĐÌNH DU**

Đánh giá tác động của lượng vận động trong chương trình huấn luyện lên các chỉ tiêu hình thái của vận động viên Cử tạ Đội tuyển trẻ Quốc gia lứa tuổi 15-16 sau 6 tháng tập luyện

**Dinh Hung Truong; Do Dinh Du**

Evaluating the impact of the exercise quantity in the training program on the morphometric index of the athletes aged 15-16 after 6 months of training in the National Youth Weightlifters Team

**431. TRẦN TRUNG KHÁNH; DƯƠNG VĂN PHƯƠNG**

Diễn biến hình thái, chức năng tâm sinh lý và thể lực chuyên môn của nam vận động viên Karate lứa tuổi 13-14, Quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh sau 06 tháng tập luyện

**Tran Trung Khanh; Duong Van Phuong**

Morphological change, psychophysiological function and professional strength of male Karate athletes aged 13-14 after 6 months of training in Binh Thanh District, Ho Chi Minh City

**435. NGUYỄN VĂN TUẤN**

Đánh giá hiệu quả tác động của hoạt động thể chất tới chất lượng cuộc sống và căng thẳng tâm lý của sinh viên Trường Đại học Nông Lâm Bắc Giang

**Nguyen Van Tuan**

Evaluating the effect of physical activities on quality of life and mental stress of students at Bac Giang University of Agriculture and Forestry

**441. ĐINH HÙNG TRƯỜNG; ĐINH QUANG NGỌC**

Trạng thái tâm lý trước và trong thời kỳ thi đấu của nữ vận động viên Bắn súng Đội tuyển trẻ quốc gia tại Trường Đại học Thể dục thể thao Bắc Ninh

**Dinh Hung Truong; Dinh Quang Ngoc**

Research on psychological state during the competition period of female athletes in the National Youth Gun Shooter Team at Bac Ninh Sports University

**447. LÊ XUÂN ĐIỆP; TÔ TRUNG KIÊN; MA ĐỨC TUẤN; PHAN THÁI ANH**

Mối quan hệ giữa cơ hội hoạt động thể chất với lượng hoạt động thể chất và BMI ở học sinh tiểu học

**Le Xuan Diep; To Trung Kien; Ma Duc Tuan; Phan Thai Anh**

## MỤC LỤC

---

Relationship among physical activity opportunities, physical activity intake and BMI in primary school students

### **452. ĐỖ VĂN THẬT**

Thực trạng hình thái và chức năng của nam học viên Trường Cao đẳng Cảnh sát nhân dân I thời điểm nhập trường

#### **Do Van That**

Current morphological and functional state of male students of People's Police College I at the time of admission

### **456. NGUYỄN NGỌC TUẤN; TRẦN TRUNG; NGUYỄN THỊ LAN ANH**

Đặc điểm hình thái và cấu trúc thành phần cơ thể học sinh lứa tuổi 7 – 8, Trường Tiểu học Đình Bảng 1, Thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh

#### **Nguyen Ngoc Tuan; Tran Trung; Nguyen Thi Lan Anh**

Morphological characteristics and body composition structure of students aged 7 - 8 at the Dinh Bang 1 Primary School, Tu Son town, Bac Ninh province

## **TIN TỨC, SỰ KIỆN VÀ NHÂN VẬT**

### **461. MINH ĐỨC**

Trường Đại học TDTT Bắc Ninh phát triển và hội nhập trong giai đoạn mới từ năm 2011 đến nay

#### **Minh Duc**

Bac Ninh Sports University has developed and integrated in a new period from 2011 to now

### **464. PHẠM TUẤN DŨNG**

Bài tập thể lực tạ bình vôi

#### **Pham Tuan Dung**

Weight training exercises with dumbbells



**Tạp chí KHOA HỌC**

# **ĐÀO TẠO VÀ HUẤN LUYỆN THỂ THAO**

**JOURNAL OF SCIENTIFIC TRAINING AND SPORTS COACHING**

**Ministry of Culture, Sports and Tourism - Bac Ninh Sport University**

**Trường Đại học Thể dục Thể thao Bắc Ninh - Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch**

ISSN 1859 - 4417

SỐ ĐẶC BIỆT/2021

